

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
A PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/HSST

Ngày: 04-4-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - A PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với A phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đoàn Văn Rỹ.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, A phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, A phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, A phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 22/3/2018 đối với bị cáo:

Võ Chí T, sinh ngày 09/6/1999, tại: A phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: Số 450/8D Đường D, Phường M, Quận T, A phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 432B/24B Đường D, Phường M, Quận T, A phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Chí M và bà Võ T R; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1975. Nơi cư trú: Số 123/156 Đường L, Phường B, Quận T, A phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 16/8/2017, Võ Chí T và Võ Mạnh H đến nhà Nguyễn Quốc A chơi (nhà số 123/156 Đường L, Phường B, Quận T, A phố Hồ Chí Minh). Khoảng 10 giờ cùng ngày, lợi dụng lúc A và H đi ra ngoài mua thức ăn, nhà A không có người trông coi; nên T nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định

trên, T mở cửa tủ sắt màu xanh thì tìm thấy 01 con heo đất; T cầm con heo đất ra nhà vệ sinh và lấy 01 con dao ở nhà bếp để khoét phần bụng con heo đất và lấy được số tiền bên trong là 14.300.000 đồng, sau đó bỏ vào cái bóp da cá nhân và cất giấu trong túi quần tây đang mặc. Khoảng 13 giờ cùng ngày 16/8/2017, bà Nguyễn Thị Y (mẹ ruột Nguyễn Quốc A) phát hiện con heo đất bị đục khoét và toàn bộ số tiền của bà để trong con heo đất đã bị lấy mất. Bà Y nghi ngờ T là người lấy trộm tiền trong con heo đất, nên đi tìm T và đưa T đến Công an Phường 4, Quận 8 trình báo. Công an Phường đã thu giữ 01 con heo đất màu đỏ đã bể, 01 con dao và thu giữ của T 01 chiếc túi sách màu đỏ xám, hiệu Mikkor cùng số tiền là 13.520.000 đồng. Sau đó, hồ sơ vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Võ Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Đối với số tiền chiếm đoạt trong con heo đất, T cùng bạn gái tên “Mỹ” (không rõ lai lịch) đã tiêu xài hết 500.000 đồng (“Mỹ” không biết đây là tiền do Võ Chí T trộm cắp) và T mua túi sách màu đỏ xám, hiệu Mikkor với giá 400.000 đồng, số tiền bị thu giữ 13.520.000 đồng gồm 13.400.000 đồng là tiền trộm cắp còn lại và 120.000 đồng là tiền cá nhân của T.

Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 16/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 trao trả số tiền 13.400.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Y và bà Y yêu cầu T tiếp tục bồi thường số tiền còn lại 900.000 đồng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bà Nguyễn Thị Y không yêu cầu bị cáo Võ Chí T bồi thường số tiền còn lại là 900.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với Võ Mạnh H và Nguyễn Quốc A không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Võ Chí T và đối tượng tên “Mỹ” (bị cáo T khai là bạn gái của bị cáo, hiện không rõ lai lịch và không biết số tiền cùng T tiêu xài là do T phạm tội mà có), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Đối với chiếc bóp da và chiếc quần tây (dùng cất giấu số tiền chiếm đoạt), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không thu hồi được.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS, ngày 05/02/2018, của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, A phó Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Chí T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Võ Chí T mức án tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù và miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và khó thi hành). Đồng thời, còn đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự (vì người bị hại không có yêu cầu) và xem xét xử lý vật chứng (tịch thu tiêu hủy con heo đất và con dao, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 túi sách màu đỏ xám, hiệu Mikkor). Đối với số tiền thu lợi bất chính 500.000 đồng cần buộc bị cáo nộp lại).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận 8, A phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, A phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của người người bị hại là bà Nguyễn Thị Y, vào khoảng 10 giờ ngày 16/8/2017, tại số nhà 123/156 Đường L, Phường B, Quận T, A phố Hồ Chí Minh. Tài sản chiếm đoạt là số tiền 14.300.000 đồng (thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ trên 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng). Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Võ Chí T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có H độ khai báo A khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; phần lớn tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, nên gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm: g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, A phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Võ Chí T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác và xin vắng mặt tại phiên tòa; nên ghi nhận.

[7] Về số tiền thu lợi bất chính: Bị cáo chiếm đoạt số tiền của người bị hại là 14.300.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã thu hồi trả lại cho người bị hại số tiền là 13.400.000 đồng, còn lại 900.000 đồng bị cáo đã tiêu xài hết 500.000 đồng và sử dụng 400.000 đồng mua chiếc túi xách màu đỏ-xám, hiệu Mikkor (thu giữ trong vụ án); đây là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có. Mặc dù người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này, nhưng cần buộc bị cáo nộp lại số tiền đã tiêu xài 500.000 đồng để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về vật chứng:

- Số tiền 13.400.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- 01 con heo đất màu đỏ đã bị đập bể, 01 con dao (dài 31,5cm, ngang 5,4cm); hiện không còn giá trị sử dụng và người bị hại không có yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 chiếc túi xách màu đỏ-xám, hiệu Mikkor (Bị cáo T đã sử dụng số tiền 400.000 đồng trong tổng số tiền đã chiếm đoạt của người bị hại để mua chiếc túi xách này), phía người bị hại không có yêu cầu nhận chiếc túi xách này cũng như không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã tiêu xài (900.000 đồng gồm: 500.000 đồng và 400.000 đồng mua chiếc túi xách), nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 120.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo T, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc bóp da và chiếc quần tây (bị cáo T dùng cất giấu số tiền chiếm đoạt), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không thu hồi được, nên không có cơ sở xem xét xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Chí T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Võ Mạnh H và Nguyễn Quốc A, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Võ Chí T và đối tượng tên “Mỹ” (bị cáo T khai là bạn gái của bị cáo, hiện không rõ lai lịch và không biết số tiền cùng T tiêu xài là do T phạm tội mà có), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 138; các điểm: g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt: Bị cáo Võ Chí T 09 (Chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Chí T.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Y đã nhận lại một phần tài sản là số tiền 13.400.000 đồng và không yêu cầu bị cáo Võ Chí T bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Về số tiền thu lợi bất chính: Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Buộc bị cáo Võ Chí T nộp lại số tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con heo đất màu đỏ đã bị đập bể, 01 (một) con dao dài 31,5cm, ngang 5,4cm;

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc túi xách màu đỏ-xám, hiệu Mikkor;

- Trả lại cho bị cáo Võ Chí T số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 39/PNK ngày 16/01/2018 của CQCSD9TCAQ8, TP.HCM và theo Giấy nộp tiền ngày 16/01/2018 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, chi nhánh 8 - TP.HCM).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Chí T phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được công bố hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú